TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC MÊ** TỈNH HÀ GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2019/QĐST-HNGĐ	*Bắc Mê, ngày 21 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tang Thị H; Sinh năm 1990.
Nơi đăng ký HKTT: Thôn BT, xã PhN, huyện BM, tỉnh HG.
Chỗ ở hiện nay: Thôn BS, thị trấn YPh, huyện BM, tỉnh Hà Giang.
Nghề nghiệp: Trồng trọt.

- Bị đơn: Anh Mã Quang U; Sinh năm 1981.
Nơi cư trú: Thôn BT, xã PhN, huyện BM, tỉnh HG.
Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tang Thị H và anh Mã Quang U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

2.1. Quan hệ hôn nhân: Chị Tang Thị H và anh Mã Quang U thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Tang Thị H và anh Mã Quang U thỏa thuận.

Chị Tang Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Mã Xuân T, sinh ngày 05/01/2006 và Mã Ngọc Tr, sinh ngày 27/7/2007. Anh Mã Quang U không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn anh Mã Quang U có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng: Chị Tang Thị H và anh Mã Quang U tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Tang Thị H tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 150.000đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng chị Tang Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Mê theo biên lai số 07099 ngày 21/6/2019, chị Tang Thị H được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Mã Quang U không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện;
- UBND xã PhN;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Công